**RÈN KĨ NĂNG SỐNG CHO HỌC SINH LỚP CHỦ NHIỆM**

**THÔNG QUA CÁC TIẾT HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

I.ĐẶT VẤN ĐỀ:

Cùng với xu thế phát triển chung của xã hội, học sinh hôm nay phát triển sớm về tâm sinh lý cũng như các kỹ năng trong cuộc sống. Tuy nhiên hiện nay ở các nhà trường phổ thông đang xuất hiện thực trạng trẻ vị thành niên có xu hướng gia tăng về bạo lực học đường, về phạm tội, những ứng xử không lành mạnh, dễ mắc các tệ nạn xã hội, sống ích kỷ, vô tâm, khép mình…Đồng thời kỹ năng thực hành, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng giải quyết vấn đề, khả năng tự phục vụ bản thân… còn hạn chế. Đặc biệt hơn do thiếu kỹ năng sống nhiều em đã có những quyết định sai lầm dẫn tới những hệ lụy đáng tiếc xảy ra. Hơn thế nữa đứng trước thềm hội nhập quốc tế đòi hỏi thế hệ trẻ phải tự tin, phải nắm bắt kịp thời các cơ hội cũng như phải có một số kỹ năng: sống khoẻ, sống lành mạnh, giỏi lập trình, giỏi tiếng anh…Tuy nhiên kỹ năng sống là một phạm trù rộng và được hình thành từ rất sớm, có thể nói kỹ năng sống càng hình thành sớm bao nhiêu thì có tác động tích cực tới chủ thể bấy nhiêu.

Theo kết luận của các nhà khoa học, chính kỹ năng sống quyết định sự thành công của con người. Nếu tri thức đóng vai trò nền tảng giúp con người nhận biết thế giới thì kỹ năng sống, năng lực ứng biến và tiềm kiếm cơ hội là nhân tố làm nên thành công. Kỹ năng sống cũng quyết định trong việc hình thành nhân cách, bản lĩnh và năng lực làm việc của con người. Bởi vậy, ngành giáo dục nước ta trong vài năm trở lại đây luôn đặt mục tiêu ưu tiên rèn luyện kỹ năng sống cho mỗi học sinh hiện nay vào trong mỗi tiết dạy.

Để làm được điều đó, trước hết là giáo dục tri thức vững chắc cho học sinh. Bên cạnh nhiệm vụ thay đổi chương trình và phương pháp theo tinh thần đổi mới thì ngành giáo dục cũng đã mở rộng các sân chơi rèn luyện và củng cố kỹ năng sống cho học sinh. Để đảm bảo rằng, bất kỳ một học sinh nào cũng có cơ hội tham gia, trải nghiệm và rèn luyện mình.

Có kỹ năng sống tốt (KNS) sẽ giúp học sinh có khả năng ứng xử phù hợp với những người xung quanh, với xã hội, biết ứng phó tích cực trước các tình huống của cuộc sống. Có thể nói, kỹ năng sống chính là nhịp cầu giúp chọc sinh biến kiến thức thành thái độ, hành vi và thói quen tích cực, lành mạnh. Có kỹ năng sống phù hợp sẽ giúp các em luôn vững vàng trước những khó khăn, thử thách, và thường thành công hơn trong cuộc sống, luôn yêu đời và làm chủ cuộc sống của chính mình. Ngược lại thiếu kỹ năng sống các em thường bị vấp váp, dễ bị thất bại trong cuộc sống.

Kỹ năng sống của học sinh chỉ có thể được hình thành thông qua hoạt động học tập và giảng dạy cũng như các hoạt động giáo dục khác trong nhà trường. Trong đó hoạt động trải nghiệm (HĐTN) là một trong những hoạt động có ý nghĩa rất quan trọng trong việc rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh. HĐTN tạo điều kiện cho HS tiếp xúc và mở rộng ứng dụng thực tế, trải nghiệm được nhiều vấn đề trong các hoạt động xã hội đồng thời gây hứng thú trong học tập.

Việc giáo dục kỹ năng sống cho học sinh là rất cần thiết, giúp các em rèn luyện hành vi có trách nhiệm đối với bản thân, gia đình, cộng đồng và Tổ quốc; giúp các em có khả năng ứng phó tích cực trước các tình huống của cuộc sống, xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với gia đình, bạn bè và mọi người, sống tích cực, chủ động, an toàn, hài hoà và lành mạnh.

Chính vì hiểu được tầm quan trọng của việc giáo dục KNS cho học sinh là việc làm cần thiết, tôi đã chọn đề tài: “ ***Rèn kỹ năng sống cho học sinh lớp chủ nhiệm thông qua các tiết HĐTN”*** làm đề tài sáng kiến kinh nghiệm của mình với mong muốn vận dụng những kiến thức và kĩ năng tiếp thu được trong quá trình công tác của mình để góp một phần nhỏ vào việc thực hiện nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục kỹ năng sống trong nhà trường. Góp phần vào thực hiện mục tiêu giáo dục con người phát triển toàn diện về Đức-Trí-Thể-Mỹ trên cơ sở tiếp thu được các kỹ năng sống đầy đủ, từ đó nghiên cứu và đề xuất những giải pháp khả thi nhằm thực hiện tốt hơn nữa việc lồng ghép, rèn kĩ năng sống vào các tiết HĐTN giáo dục KNS của lớp chủ nhiệm nói riêng và trường THCS Kim Đồng nói chung.

**II. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ:**

**1. Phân tích tình trạng của giải pháp đã biết:**

Có rất nhiều quan niệm rộng, hẹp khác nhau về KNS

(\*) Tổ chức Y tế thế giới (WHO):

KNS là khả năng để có hành vi thích ứng (adaptive) và tích cực (positive), giúp các cá nhân có thể ứng xử hiệu quả trước các nhu cầu và thách thức của cuộc sống hàng ngày

(\*) Quỹ nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF):

KNS là cách tiếp cận giúp thay đổi hoặc hình thành hành vi mới. Cách tiếp cận này lưu ý đến sự cân bằng về tiếp thu kiến thức, hình thành thái độ và phát triển kỹ năng.

(\*) Theo Tổ chức Văn hoá, Khoa học và Giáo dục Liên hợp quốc (UNESCO), KNS gắn với 4 trụ cột của giáo dục, đó là:

+ Học để biết (Learning to know) gồm các kĩ năng tư duy như: tư duy phê phán, tư duy sáng tạo, ra quyết định, giải quyết vấn đề, nhận thức được hậu quả...;

+ Học làm người (Learning to be) gồm các kĩ năng cá nhân như: ứng phó với căng thẳng, kiểm soát cảm xúc, tự nhận thức, tự tin,...;

+ Học để sống với người khác (Learning to live together) gồm các kĩ năng xã hội như: giao tiếp, thương lượng, tự khẳng định, hợp tác, làm việc theo nhóm, thể hiện sự cảm thông;

+ Học để làm (Learning to do) gồm kĩ năng thực hiện công việc và các nhiệm vụ như: kĩ năng đặt mục tiêu, đảm nhận trách nhiệm,…

(\*): trích dẫn trong sách Kỹ năng sống cho tuổi vị thành niên – tác giả Nguyễn Thị Oanh – Nhà xuất bản Trẻ

Hiểu một cách đơn giản thì kỹ năng sống là năng lực của mỗi người giúp giải quyết những nhu cầu và thách thức của cuộc sống một cách có hiệu quả (cách sống tích cực trong xã hội hiện đại).

Về bản chất thì rèn luyện kỹ năng sống là quá trình đưa nhận thức (qua kiến thức và thái độ) thành hành động (hành vi tích cực)

Như vậy, KNS vừa mang tính cá nhân, vừa mang tính xã hội. KNS mang tính cá nhân vì đó là khả năng của cá nhân. KNS mang tính xã hội vì KNS phụ thuộc vào các giai đoạn phát triển của lịch sử xã hội, chịu ảnh hưởng của truyền thống và văn hoá gia đình, cộng đồng, dân tộc.

**\* Phân loại kỹ năng sống:**

***- Phân loại kỹ năng sống******dựa vào môi trường sống:***

+ Kỹ năng sống tại trường học

+ Kỹ năng sống tại gia đình

+ Kỹ năng sống tại nơi làm việc

***- Phân loại kỹ năng sống dựa vào các lĩnh vực tâm lý:***

*+*Kỹ năng nhận thức: *Kỹ năng ra quyết định, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng tư duy tích cực, kỹ năng tư duy có phê phán…*

+Kỹ năng xã hội: *Kỹ năng giao tiếp, kỹ năng lắng nghe, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng từ chối, kỹ năng quyết đoán, kỹ năng hợp tác, kỹ năng xây dựng và duy trì các mối quan hệ liên cá nhân, kỹ năng vận động…*

*+*Kỹ năng quản lý bản thân: *Kỹ năng chế ngự stress; kỹ năng làm chủ cảm xúc tình cảm; kỹ năng nâng cao nội lực kiểm soát…*

Trong giáo dục chính quy ở nước ta vào những năm vừa qua, KNS thường được phân loại theo các mối quan hệ, bao gồm các nhóm sau:

+ Nhóm các kĩ năng nhận biết và sống với chính mình, bao gồm các KNS cụ thể như: tự nhận thức, xác định giá trị, ứng phó với căng thẳng, tìm kiếm sự hỗ trợ, tự trọng, tự tin,…

+ Nhóm các kĩ năng nhận biết và sống với người khác, bao gồm các KNS cụ thể như: giao tiếp có hiệu quả, giải quyết mâu thuẫn, thương lượng, từ chối, bày tỏ sự cảm thông, hợp tác,…

+ Nhóm các kĩ năng ra quyết định một cách có hiệu quả, bao gồm các KNS cụ thể như: tìm kiếm và xử lí thông tin, tư duy phê phán, tư duy sáng tạo, ra quyết định, giải quyết vấn đề,…

Trên đây chỉ là một số trong các cách phân loại KNS. Tuy nhiên, mọi cách phân loại đều chỉ là tương đối. Trên thực tế, các KNS thường không hoàn toàn tách rời nhau mà có liên quan chặt chẽ đến nhau.

Ví dụ: Khi cần ra quyết định một cách phù hợp thì các kĩ năng tự nhận thức, kĩ năng tìm kiếm và xử lí thông tin, kĩ năng tư duy phê phán, kĩ năng tư duy sáng tạo, kĩ năng xác định giá trị,... thường được vận dụng.

Hay để có thể giao tiếp một cách có hiệu quả cần phối hợp những kĩ năng như: kĩ năng tự nhận thức, kĩ năng thương lượng, kĩ năng tư duy phê phán, kĩ năng cảm thông, chia sẻ, kĩ năng kiềm chế, đương đầu với cảm xúc,...

Hoặc để đạt được mục tiêu cần phối hợp các kĩ năng sau: kĩ năng tự nhận thức, kĩ năng tư duy phê phán, kĩ năng giao tiếp, kĩ năng tìm kiếm sự hỗ trợ,…

Có hàng trăm kỹ năng sống khác nhau. Tuỳ theo hoàn cảnh, môi trường sống, điều kiện sống mà người ta cần dạy cho trẻ em những kỹ năng thiết yếu khác nhau.

Biết sống, biết làm việc và thành công trong cuộc sống là ước mơ không quá xa vời đối với những ai biết tự rèn luyện mình. Những kỹ năng sống cần thiết và hữu ích nếu được rèn luyện kĩ lưỡng sẽ là động lực thúc đẩy con người tiến lên phía trước. Kỹ năng sống giúp học sinh xử lí một cách hiệu quả các tình huống đặt ra trong học tập và trong cuộc sống.

*\** **Giáo dục kĩ năng sống trong nhà trường:**

Việc rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh là việc làm không mới vì từ xa xưa cha ông ta đã đúc kết “Tiên học lễ, hậu học văn” nhưng do sức ép lớn về chương trình; về điểm số, hoặc nhiều nguyên nhân khác nhau nó đã bị giảm nhẹ hoặc xao nhãng. Đứng trước thực tế xã hội những năm gần đây Bộ GD-ĐT đã nhận thấy việc giáo dục (rèn luyện) kỹ năng sống cho học sinh là việc cấp bách ở mọi bậc học vì:

Được rèn luyện kỹ năng sống sẽ giúp học sinh nhanh chóng hoà nhập và khẳng định vị trí của mình trong tập thể. Nếu thiếu những kỹ năng sống cần thiết, học sinh sẽ bị cô lập, đơn độc, tách biệt với thế giưới xung quanh. Khi đó, học sinh cảm thấy khó khăn trong học tập và trong cuộc sống.

Có kỹ năng sống, học sinh sẽ được an toàn và tự tin hòa nhập với cuộc sống xung quanh mình. Học sinh sẽ tự biết phải làm gì khi có sự cố xảy ra và tích cực tìm kiếm sự trợ giúp từ người khác.

Việc hình thành các kỹ năng cơ bản trong học tập và sinh hoạt là yếu tố quyết định đến quá trình hình thành và phát triển nhân cách sau này của học sinh. Rèn luyện kỹ năng sống sẽ giúp học sinh sớm có ý thức làm chủ bản thân, làm chủ năng lực của mình. Kỹ năng sống hình thành đức tính tự lập, giúp sống tích cực và hướng đến những điều lành mạnh cho chính mình cũng như xã hội.

Sự lỗi thời của tư duy, sự trì trệ của nền kinh tế, sự xâm nhập mạnh mẽ của các luồng văn hóa thế giới tạo áp lực nặng nề đối với mỗi học sinh. Trong môi trường không ngừng biến động, học sinh luôn đối diện với những đổi thay đến chóng mặt. Hình thành những kỹ năng sống phù hợp và bền vững là điều rất cần thiết. Nếu thiếu kỹ năng sống, học sinh dễ chán nản trước cuộc sống hay hành động tiêu cực, nông nổi.

Kỹ năng sống tốt cũng thúc đẩy thay đổi cách nhìn nhận bản thân và thế giới, tạo dựng niềm tin, lòng tự trọng, thái độ tích cực và động lực cho bản thân, tự mình quyết định số phận của mình. Nó giúp học sinh giải phóng bản thân và vận dụng năng lực tiềm tàng của mình để hoàn thiện bản thân. Học sinh không còn suy nghĩ theo lối mòn và hành động theo thói quen trên hành trình biến ước mơ thành hiện thực. Chính vì thế, có được những kỹ năng sống học sinh sẽ trở nên bản lĩnh hơn trong học tập và trong cuộc sống sau này.

Học sinh sẽ là thế hệ làm chủ đất nước trong tương lai. Đất nước sẽ như thế nào trong tương lai chính là do thế hệ học sinh hôm nay quyết định. Do ảnh hưởng của lối sống gia đình và văn hóa truyền thống, hầu hết học sinh nước ta đều rất yếu kém về kỹ năng sống. Kỹ năng sống của học sinh Việt Nam kém xa so với các nước trên thế giới. Bởi thế, rèn luyện những kĩ năng sống đúng đắn và mạnh mẽ là một nhiệm vụ hết sức cấp bách.

Giáo viên chủ nhiệm là người bố, người mẹ thứ 2 của học sinh lớp chủ nhiệm. Để đàn con của mình có những kĩ năng sống tốt khi va chạm thực tế cuộc sống thì đòi hỏi người giáo viên làm công tác chủ nhiệm không chỉ làm tốt công tác duy trì sĩ số, hay quản lý tốt nề nếp học tập, giỏi về chuyên môn mà còn phải làm thế nào để giúp đàn con của mình có thêm những kĩ năng sống cần thiết đáp ứng với nhu cầu cấp thiết của cuộc sống hôm nay. Từ đó đàn con của mình mới tự tin, vững bước ra ngoài xã hội .

1.1. Thuận lợi:

- Sự quan tâm của Ban giám hiệu nhà trường đến từng đối tượng học sinh của từng lớp chủ nhiệm là động lực để giáo viên chúng tôi làm tốt công tác giảng dạy và rèn kỹ năng sống cho học sinh.

Việc phát triển về cơ sở vật chất hằng năm cũng được nhà trường quan tâm bổ sung thêm ti vi cho những lớp học còn thiếu ti vi giúp các em có điều kiện quan sát hình ảnh, những câu chuyện hay bằng trực quan sinh động. Bên cạnh đó việc thực hiện dạy học theo tinh thần đổi mới lồng ghép rèn kĩ năng sống vào thiết kế bài dạy chính khóa, HĐTN, sinh hoạt chủ nhiệm… đã được toàn thể giáo viên trong hội đồng hưởng ứng tích cực.

Đa số phụ huynh của lớp chủ nhiệm là dân địa phương có trình độ học vấn, có công việc ổn định, tuổi đời còn trẻ nên cũng ít nhiều am hiểu và tiếp thu thông tin phản hồi từ giáo viên trong việc rèn luyện kĩ năng sống cho học sinh một cách tích cực.

Giáo viên chủ nhiệm là người có đạo đức lối sống tốt, tác phong mẫu mực, nhiệt tình bám lớp, thân thiện trong việc ứng xử với học sinh. Và đặc biệt thường xuyên giữ mối liên hệ với cha mẹ học sinh, nắm được những diễn biến về tâm lí, tính cách để có biện pháp hữu hiệu trong việc giáo dục đạo đức cho học sinh.

Học sinh lớp chủ nhiệm hầu hết là con em của địa phương sống trên địa bàn xã. Các em rất năng động, có ý thức và có cố gắng trong học tập, tham gia tốt các hoạt động do Nhà trường phát động. Đặc điểm tâm sinh lí của độ tuổi các em còn luôn muốn tìm tòi, sáng tạo, thích khám phá những điều mới mẻ vì vậy rèn kĩ năng sống cho học sinh trong độ tuổi này là rất cần thiết.

Giáo viên phụ trách công tác Đoàn - Đội cũng thường xuyên tổ chức các hoạt động thường niên như cuộc thi “Cuốn sách tôi yêu”, “Cuộc thi vẽ tranh”….

1.2. Khó khăn:

Giáo viên làm công tác chủ nhiệm phải đảm nhận nhiều công việc như: công tác duy trì sĩ số, nề nếp học tập, …nhưng thời gian gặp lớp ít.

Học sinh học quá nhiều. Ngoài các tiết học chính khóa các em còn phải học các buổi học trái buổi như phụ đạo, bồ dưỡng, Thể dục… áp lực lượng kiến thức lớn cho nên khó có thời gian để tìm kiếm thông tin chuẩn bị một tiết NGLL như mong muốn.

2. Nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm của giải pháp đã biết:

Có thể nói, việc lồng ghép giáo dục kỹ năng sống cho học sinh lớp chủ nhiệm thông qua các tiết HĐTN được giáo viên chủ nhiệm thực hiện thường niên...Nhưng để tạo sự hồ hởi, hứng thú cho học sinh quả là một điều không dễ dàng. Việc tổ chức cho học sinh những tiết HĐTN một cách ấn tượng quả là rất vất vả cho nên việc chuẩn bị tiết HĐTN của giáo viên chủ nhiệm đôi lúc còn mang tính đối phó.

Giáo viên chủ nhiệm cần hướng đến làm thế nào để rèn kỹ năng sống cho học sinh lớp chủ nhiệm của mình sẽ có những kỹ năng sống tốt để áp dụng vào đời sống một cách hiệu quả nhất đó là điều giáo viên chủ nhiệm muốn hướng đến,có như vậy thì tiết HĐTN có hiệu quả. Chính vì vậy mà tôi hướng đến đề tài ***“ Rèn kĩ năng sống cho học sinh lớp chủ nhiệm thông qua các tiết HĐTN”***

3. Nêu các điều kiện, phương tiện cần thiết để thực hiện và áp dụng giải pháp: Mạng internet, Ti vi, máy tính, học sinh lớp chủ nhiệm.

4. Nêu các bước thực hiện giải pháp, cách thức thực hiện giải pháp *(nhằm để giải quyết các vấn đề đã nêu trên):*

## \* Biện pháp 1: Phân tích chương trình, kỹ năng sống cần giáo dục:

Phân tích chương trình hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp để xác định những chủ đề nào có thể thiết kế được các chủ đề về giáo dục kỹ năng sống. Chẳng hạn:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| THỜI GIAN | CHỦ ĐIỂM | GỢI Ý NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC HOẠT ĐỘNG | CHỦ ĐỀ GDKNS |
| Chủ đề 1 | Em với nhà trường | -Nêu và thực hiện được những việc nên làm để thiết lập được mối quan hệ với bạn, thầy cô, và giữ gìn tình bạn, tình thầy trò.  - Nêu và thực hiện được những việc nên làm để điều chỉnh bản thân cho phù hợp với môi trường học tập mới.  - Xác định và giải quyết được một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ bạn bè  - Tìm hiểu về lớp học mới | - Kỹ năng lắng nghe tích cực  - Kỹ năng thể hiện sự cảm thông.  - Kĩ năng làm chủ bản thân.  - Kỹ năng thể hiện sự tự tin, kĩ năng tìm tòi. |
| Chủ đề 2 | Khám phá bản thân | Đố vui : “Học mà vui, vui mà học”, “Đôi bạn cùng tiến”.  - Phát động phong trào hoa điểm 10.  -Nêu được những thay đổi tích cực của bản thân  - Giới thiệu được đức tính đặc trưng của bản thân  - Phát hiện và nêu được sở thích, khả năng của bản thân. Tự tin với sở thích, khả năng của mình.  - Phát hiện được những giá trị của bản thân. | - Kỹ năng đảm nhận trách nhiệm. Kĩ năng hoạt động, hợp tác nhóm. Kĩ năng tự nhận thức, ... |
| Chủ đề 3 | Trách nhiệm với bản thân | - Phát động phong trào Chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam  -Nhận biết được những dấu hiệu của thiên tai; biết cách tự bảo vệ bản thân trong một số tình huống thiên tai cụ thể.  -Tổ chức hội thi văn nghệ : Tiếng hát mừng thầy cô. | - Kỹ năng đảm nhận trách nhiệm, kĩ năng hoạt động đội, nhóm  -Kĩ năng hợp tác. Kỹ năng sáng tạo. |
| Chủ đề 4 | Rèn luyện bản thân | - Tìm hiểu về truyền thống quân đội, nghe nói chuyện về anh bộ đội Cụ Hồ  - Tập hát những bài hát về anh bộ đội.  - Xem những thước phim về tháo gỡ bom mìn và những hi sinh của bộ đội ta trong việc tháo gỡ bom mìn.  - Những thước phim về tác hại của việc đập phá bom mìn của học sinh, câu chuyện tình huống …để các em rút ra bài học.  -Điều chỉnh được bản thân phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp. | -Kỹ năng lắng nghe tích cực  - Kĩ năng quan sát, kĩ năng lắng nghe,…  - Kĩ năng tư duy, kĩ năng giải quyết vấn đề, kĩ năng xử lý tình huống, kỹ năng tư duy có phê phán… |
| Chủ đề 5 | Em với gia đình | -Nêu và thực hiện được những lời nói, hành động thể hiện sự động viên, chăm sóc người thân trong gia đình.  Tham gia giải quyết được một số vấn đề nảy sinh trong quan hệ gia đình | -Kỹ năng lắng nghe tích cực  -Kỹ năng giao tiếp  -Kỹ năng điều khiển các hoạt động tập thể |
| Chủ đề 6 | Em với cộng đồng | -Thể hiện sự sẵn sàng giúp đỡ, chia sẻ với những người có hoàn cảnh khó khăn  - Lập và thực hiện được kế hoạch hoạt động thiện nguyện tại địa phương và vận động mọi người tham gia thiện nguyện.  - Thể hiện hành vi văn hóa -Giao lưu văn nghệ - trò chơi dân gian | -Kĩ năng xác định giá trị, kỹ năng thể hiện sự tự tin…  -Kỹ năng sáng tạo.  -Kỹ năng giải quyết vấn đề... |
| Chủ đề 7 | Em với thiên nhiên, môi trường | Thể hiện được cảm xúc, hứng thú với khám phá cảnh quan thiên nhiên  - Thực hiện được những việc làm cụ thể để bảo tồn cảnh quan thiên nhiên  - Chỉ được những tác động của biến đổi khí hậu đến sức khỏe con người.  - Tổ chức hội thi: “Múa hát tập thể” | -Kĩ năng xác định giá trị  -Kỹ năng thể hiện sự tự tin... |
| Chủ đề 8 | Khám phá thế giới nghề nghiệp | -Trình bày được giá trị của các nghề trong xã hội và có thái độ tôn trọng đối với lao động nghề nghiệp khác nhau.  -Nêu được một số nghề truyền thống ở địa phương  - Nêu được hoạt động đặc trưng những yêu cầu cơ bản của các nghề truyền thống.  - Sinh hoạt tập thể kỷ niệm ngày sinh nhật Bác: Nghe kể chuyện về Bác Hồ. Tìm hiểu về Bác Hồ với thiếu nhi Việt Nam.  - Tổ chức hội thi: “Chúng em kể chuyện Bác Hồ”. | -Kỹ năng lắng nghe tích cực  -Kỹ năng thể hiện sự tự tin. |
| Chủ đề 9 | Hiểu bản thân, chọn đúng nghề | Nêu được một số đặc điểm của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với công việc của nghề truyền thống. | -Kỹ năng thể hiện sự tự tin.  -Kỹ năng điều khiển các hoạt động tập thể.Kỹ năng giao tiếp |

**\* Biện pháp 2:** Thiết kế giáo án HĐTN lựa chọn tình huống, những câu chuyện hay nhằm rèn các kỹ năng tư duy, kỹ năng giải quyết các vấn đề, kỹ năng tự quản bản thân, kỹ năng phối hợp…

Trước hết muốn tiết HĐTN có hiệu quả thì mỗi giáo viên phải xem xét lại quan điểm của mình với tiết hoạt động này. Từ đó có những điều chỉnh sao cho phù hợp. Vậy làm thế nào để lồng ghép giáo dục KNS là khâu đặc biệt hết sức quan trọng mà giáo viên phải suy nghĩ. Nếu giáo viên không chuẩn bị kĩ thì tiết HĐNG trong tuần sẽ khó tạo được sự hứng thú cho học sinh.

Thứ hai, phải nắm bắt được nội dung của các kỹ năng sống cơ bản cần giáo dục cho học sinh, nắm vững chương trình, phân phối chương trình hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp của từng khối lớp, đặc biệt là khối lớp giảng dạy để thực hiện hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Thứ ba, việc lồng ghép những câu chuyện, những thước phim…không nhất thiết phải dựa trên chủ điểm của từng tháng mà giáo viên có thể lựa chon những thước phim mang tính giáo dục, hay các câu chuyện bổ ích từ chương trình *“Quà tặng cuộc sống”,* những tình huống cụ thể, tình huống mà giáo viên có thể đặt ra hoặc cũng có thể từ thực tế trong tiết sinh hoạt HĐTN mà giáo viên có thể vận dụng và yêu cầu học sinh tự giải quyết để khi xem xong những tư liệu đó học sinh có thể biết được mình phải vận dụng kĩ năng sống nào vào giải quyết các tình huống đó.

Vd: Câu chuyện về sự ra đời và sự thích nghi môi trường của hai con bướm.

Giáo viên cho học sinh xem câu chuyện từ chương trình *“Quà tặng cuộc sống”* để từ đó rèn cho học sinh ý thức được bản thân cần phải làm gì, làm như thế nào? Câu chuyện như sau:

Hai chú bướm đều đã đến ngày lột vỏ từ trong tổ kén của mình. Cả hai chú đều cố gắng hết sức để chui ra khỏi tổ. Chú bướm xanh đang cố gắng rướn mình để chui ra nhưng mãi mà chưa được, bỗng có một người thấy chú bướm xanh vất vả quá đã thương chú và xé nhẹ chiếc tổ để giúp chú chui ra khỏi tổ đó một cách dễ dàng. Nhưng khi ra khỏi tổ rồi, nó vẫn cứ nằm im và có vẻ yếu ớt, cánh không thẳng ra được. Thế là nó không thể cất nổi đôi cánh của mình để nhấc mình lên khỏi mặt đất. Chú bướm vàng còn lại bản thân chú tự chui ra khỏi tổ một cách khó nhọc, nhưng chỉ một lát sau, chú đã thích ứng được với môi trường ngoài chiếc tổ của mình, cánh chú thẳng ra. Chú cứng cáp hẳn lên và nhấc cánh bay đi vào khoảng không rộng lớn.

Sau khi xem câu chuyện này, em có nhận xét gì, và đã rút ra được bài học gì cho bản thân?

## Hay trong chủ điểm tháng 12, tôi đã lồng ghép “Lời chia sẻ từ trái tim” mà tôi sưu tầm trên báo tuổi trẻ. Đó là câu chuyện của anh Hồ Văn Lai (27 tuổi, thị trấn Cửa Việt, tỉnh Quảng Trị) Anh từng là nạn nhân của bom mìn vì thiếu hiểu biết. Câu chuyện xảy ra như sau:

## Vào một sáng tháng 6-2000 khi đang cùng chơi với ba người em họ ở gần nhà, Lai nhìn thấy mấy quả bom bi nằm trên bãi cát. Tính hiếu kỳ, anh nhặt lên đập ra xem có gì bên trong nhưng không may quả bom phát nổ.

*Mấy ngày sau tỉnh dậy trong bệnh viện với mùi máu tanh khắp cơ thể, anh nhận ra mình mất đôi chân, cánh tay phải, tay trái và đôi mắt cũng bị tổn thương nặng. Vụ nổ cũng giết chết hai người em họ của Lai. Trong tâm trí của đứa trẻ lên 10 khi ấy, Lai đã thấy hối hận và ám ảnh mỗi khi nhớ lại hành động dại dột của mình.*

Sau khi học sinh xem xong, người dẫn chương trình có thể hỏi?

Qua câu chuyện của anh Lai bạn có suy nghĩ gì? Bạn rút ra bài học gì?

Giới thiệu thêm về hình ảnh bom mìn.



*( hình ảnh bom mìn còn sót lại)*

Giáo dục cho học sinh khi thấy vật lạ như trên hoặc các vật lạ khác thường mà nghi là bom mìn thì các em cần phải làm gì?

Ngoài ra giáo viên cần sưu tầm và giới thiệu thêm về cho học sinh những hình ảnh cho thấy hậu quả của việc đạp phá bom mìn nguy hại đến tính mạng như thế nào để từ đó các em có ý thức bảo vệ bản thân và tuyên truyền hiểu biết về tác hại của bom mìn ra xã hội.



*(Hậu quả của việc đập phá bom mìn)*

Hoặc trong chủ đề 8, GVCN có thể mở video lồng ghép những câu chuyện hay về Bác Hồ của giáo sư Hoàng Chí Bảo để học sinh được trực tiếp nghe kể về Bác để các em hiểu sâu hơn về đời sống giản dị của Bác với đời sống tinh thần phong phú. Qua những câu chuyện, những thước phim, những tình huống như trên, giáo viên có thể đưa vào phần khởi động để tạo hứng thú cho học sinh hay cũng có thể đưa vào phần kết thúc…làm như vậy sẽ khắc sâu được những kiến thức, những kĩ năng cần giáo dục.

Có thể thấy, qua mỗi câu chuyện, mỗi tình huống từ cuộc sống đời thường hay từ những thứơc phim ...giáo viên có thể dẫn dắt đưa vào tiết HĐTN ở lớp chủ nhiệm của mình để lồng ghép rèn được nhiều kỹ năng sống cho các em.

**\* Biện pháp 3***: Hướng dẫn, rèn luyện kĩ năng tự tin cho học sinh điều khiển chương trình (nói trước đám đông):*

Tiết HĐTN có sức hấp dẫn hay không là bởi ở những người dẫn chương trình. Nói như vậy cho ta thấy rằng, người dẫn chương trình rất quan trọng. Dù làm bất kì chương trình nào thì người dẫn chương trình cũng không chỉ đơn thuần là hát hay, nói tốt mà còn phải là người linh hoạt, biết làm sao cho chương trình không bị ngắt gián đoạn bởi sự vụng về của mình có như vậy thì tiết HĐTN của chúng ta mới tạo ra được sự hứng thú, học sinh mới tham gia một cách trọn vẹn.

Nói như vậy nhưng để rèn kỹ năng tự tin khi đứng trước đám đông cho tất cả học sinh là điều rất khó. Nhưng ở đây chúng ta đang rèn kỹ năng cho các em nên tôi mạo muội chọn người dẫn chương trình không nhất thiết phải là lớp trưởng hay cán bộ phụ trách Văn thể mỹ mà giáo viên có thể cho tất cả học sinh trong lớp của mình đều có thể tham gia điều khiển hoạt động này, như vậy là giáo viên đã rèn được cho học sinh sự tự tin đứng trước đám đông. Và để tạo sự công bằng cho tất cả học sinh thì trường hợp này giáo viên giao cho người dẫn chương trình tổ chức bốc thăm. Nếu bốc trúng tên ai thì người đó phải thực hiện tiết tiếp theo.

Hình thức bốc thăm có thể là người dẫn chương trình sẽ ghi (có) ( không) vào phiếu/tổng số học sinh của lớp. Ví dụ như lớp 6/1 có 40 học sinh thì trong đó có 1 phiếu có và 39 phiếu không. Ai bốc trúng phiếu có thì phải thực hiện dẫn chương trình tháng kế tiếp.

**\* Biện pháp 4**: Sưu tầm bài hát, câu chuyện theo chủ điểm:

Sau khi thiết kế giáo án, người giáo viên cũng phải hướng dẫn cho người dẫn chương trình thông báo đến học sinh trong lớp chủ nhiệm chủ điểm sinh hoạt tháng đến để các em hình dung là mình cần phải làm gì cho chủ điểm sắp đến. Hoặc người dẫn chương trình yêu cầu các bạn phải sưu tầm những câu chuyên hay mà các bạn được xem trên ti vi, trên mạng internet…, những bài hát phù hợp chủ điểm chẳng hạn để các em lên trình bày cho nhau nghe...

**\* Biện pháp 5**: Sắm vai trong tiểu phẩm:

Ngoài các thước phim, những câu chuyện hấp dẫn hay các tình huống cụ thể nào đó thì giáo viên có thể rèn kỹ năng cho học sinh qua cách cho các em đóng vai trong tiểu phẩm. Các tiểu phẩm về ***An toàn giao thông***, về ***Bạo lực học đường***...Qua đó, các em có thể rèn được nhiều kỹ năng như kỹ năng tự tin, tự khẳng định bản thân, giao tiếp tôt và kỹ năng kiềm chế cảm xúc của mình qua các vai diễn.

**\* Biện pháp 6**: Hình thành kỹ năng làm thơ, sưu tầm thơ:

Có một số chủ điểm giáo viên có thể cho học sinh sưu tầm một số bài thơ, vè... như chủ điểm tháng 11 về “**Tôn sư trọng đạo”.** Đối vớichủ điểm này, các em có thể sưu tầm trên mạng, trên báo hoặc các em có thể tự sáng tác các bài thơ, vè... Qua các cách đó, giáo viên đã rèn cho học sinh được kỹ năng tìm tòi, kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin, kỹ năng làm thơ, vè...

**\* Biện pháp 7**: Xây dựng hình ảnh người giáo viên:

## Rèn kĩ năng sống cho học sinh thông qua các tiết HĐTN là mục đích để giúp học sinh thông qua các câu chuyện, những thước phim hay những trò chơi mà từ đó các em vận dụng tư duy của mình để trước những tình huống đó các em phải xử lý như thế nào để có thể rút ra được bài học cho bản thân nhưng không phải vì thế mà giáo viên làm công tác chủ nhiệm không cần chú ý đến bản thân mình về đạo đức lối sống, đạo đức nghề nghiệp, chuyên môn, quan hệ ứng xử…

## Để rèn các kĩ năng sống cho học sinh trong lớp chủ nhiệm thông qua tiết HĐTN, điều đầu tiên mà giáo viên chủ nhiệm cũng phải quan tâm đó là xây dựng hình ảnh người giáo viên. Người giáo viên làm công tác chủ nhiệm khi đến lớp cần phải đảm bảo đủ các điều kiện cần thiết sau:

- Đạo đức nghề nghiệp: Phải là người nhiệt tình, say mê công tác giảng dạy, công tác chủ nhiệm, đồng thời phải có năng lực chuyên môn, phải biết tổ chức, sắp xếp công việc, xây dựng kế hoạch chủ nhiệm theo tuần, tháng. Biết kết hợp với nội dung sinh hoạt của trường, lồng ghép giáo dục kĩ năng sống vào các chủ đề. Có tinh thần dám nghĩ, dám làm, tham mưu tốt với các cấp lãnh đạo.

- Thái độ, quan hệ ứng xử: Thái độ đối với học sinh phải ân cần, vui vẻ, thân thiện, lịch sự. Phải xây dựng tấm gương chuẩn mực về đạo đức, phong cách, tác phong. Có như vậy mới tạo cho học sinh không cảm thấy có khoảng cách giữa giáo viên với học sinh và các em nể phục mình hơn.

- Tác phong lên lớp: Thực hiện giờ giấc đảm bảo, ăn nói chuẩn mực, trang phục lịch sự và tuyệt đối không cáu giận làm mất hình ảnh của người giáo viên.

4.5. Chứng minh khả năng áp dụng của sáng kiến: Lớp chủ nhiệm

Những biện pháp nêu trên tôi đã và đang thực hiện áp dụng vào thực tế của lớp chủ nhiệm của mình và kết quả đem lại cho tôi rất khả quan. Học sinh lớp tôi rất thoải mái vì các em đã giải tỏa được những áp lực sau những giờ học căng thẳng. Các em tích cực hào hứng mỗi khi đến tiết HĐTN. Các em vui vẻ hơn, thân thiện, cởi mở và trải lòng với bạn bè, thầy cô...các em thảo luận tích cực, hồ hởi đưa tay phát biểu làm không khí buổi sinh hoạt thêm phần sôi nổi.

- Trên 80% học sinh đưa tay phát biểu

- 100% học sinh được tiếp cận những câu chuyện bổ ích, những bài học đắt giá và vận dụng được những kỹ năng xử lý tình huống đúng vào cuộc sống.

- Trên 20% các em tự tin điều khiển được chương trình.

5. Những thông tin cần được bảo mật *(nếu có)*: không

6. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả:

- Tỉ lệ học sinh vận dụng những kỹ năng sống đã lĩnh hội được áp dụng vào cuộc sống ngày càng cao.

* Số lượng học sinh chuẩn bị bài cho chủ điểm của tháng tăng lên đáng kể.

7. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu, kể cả áp dụng thử:

III. KẾT THÚC VẤN ĐỀ:

Trong thời gian qua, bằng các câu chuyện, những thước phim, những tình huống cụ thể thiết thực, việc ***“ Rèn kĩ năng sống cho học sinh lớp chủ nhiệm thông qua các tiết HĐTN”*** góp phần nâng cao hiệu quả tiết hoạt động trải nghiệm rõ rệt. Bằng các biện pháp cụ thể, giáo viên làm giáo viên chủ nhiệm đã phối hợp với học sinh trong lớp, đặc biệt là cán bộ Văn thể mỹ cố gắng tìm tòi nhiều biện pháp, nhiều câu chuyện, nhiều thước phim hay, những bài hát …để đưa vào giáo án nhằm góp phần tạo ra sân chơi bổ ích cho học sinh. Từ những câu chuyện, những thước phim đó, bản thân cũng đã có những đóng góp đáng kể vào việc rèn luyện, giáo dục kỹ năng sống đến học sinh, đáp ứng nhu cầu sự nghiệp trồng người của giáo dục địa phương.

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

|  |  |
| --- | --- |
| **Xác nhận của BGH** | *Đại Đồng, ngày 5 tháng 5 năm 2023* **Người viết**  ***Võ Thị Kim Anh*** |
|  |  |